TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25-9-2018
V/v: "Ly hôn giữa
Anh P và chị H "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Ngô thị Thanh

Bà: Lê Thị Huyền

- *Thư ký phiên tòa:* bà Trần Thị Hồng – Thư ký TAND huyện Nam Trực.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXX ST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Đoàn Văn P, sinh năm: 1986

Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: chị Đoàn Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa anh P có mặt, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24 tháng 7 năm 2018 được bổ sung tại bản tự khai ngày 24 tháng 7 năm 2018 nguyên đơn là anh Đoàn Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đoàn Thị H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 06/5/2013. Sau khi cưới khoảng 7 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng không hòa hợp quan điểm sống, thường xuyên xảy ra xung đột. Cuối năm 2013 anh chị ly thân. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh và chị H chưa có con chung.

Về tài sản, công nợ: anh chị không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là chị Đoàn Thị H có bản tự khai ngày 27/8/2018 là chị và anh P kết hôn tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 06/5/2013. Sau khi cưới khoảng 3 tháng chị thấy không thể sống với nhau được nên chị xác định là ly hôn anh P. Nay anh P làm đơn xin ly hôn chị nhất trí. Về con chung anh chị chưa có. Tài sản công nợ chung không có. Do chị bận công việc , sức khỏe lại yếu nên không đến Tòa theo giấy triệu tập của Tòa án được. Chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng , Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng chị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt chị. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo quy định khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Anh Đoàn Văn P và chị Đoàn Thị H kết hôn tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã N nên là cuộc hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hòa thuận khoảng 3 tháng thì ly thân do vợ chồng không hòa hợp quan điểm sống. Anh xin ly hôn, chị nhất trí. Do đó nên chấp nhận cho anh P ly hôn chị H để anh chị tự lo cuộc sống riêng phù hợp cho mỗi người.

[3]. Về con chung anh chị không có, tài sản, công nợ không có, đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

[4]. Về án phí: anh P phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa anh Đoàn Văn P và chị Đoàn Thị H.

2. Về án phí: anh P phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số: 0002050 ngày 24 tháng 7 năm 2018.

Báo cho anh P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh

-